

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂN BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

Tân Bình, ngày 08 tháng 11 năm 2019

BÁO CÁO
tiến độ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và
phương hướng nhiệm vụ tháng 12.

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, KẾT QUẢ THỰC HIỆN
CHƯƠNG TRÌNH

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

1. Công tác tuyên truyền vận động

a) *Công tác tuyên truyền:* Tập trung tuyên truyền 19 tiêu chí, 49 chỉ tiêu và mục đích ý nghĩa của Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giúp người dân hiểu được xây dựng nông thôn mới là “của dân, do dân, vì dân” nhằm tạo sự đồng thuận và hưởng ứng tích cực trong nhân dân, đó là yếu tố cơ bản có tính quyết định thắng lợi trong sự nghiệp xây dựng nông thôn mới. Có thể nói, đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu của cả hệ thống chính trị, luôn được cấp ủy đảng, chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể từ huyện đến xã quan tâm thực hiện nhằm tạo sự đồng thuận và phát huy vai trò của người dân trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

Tuyên truyền trên trạm truyền thanh xã, áp được 2.160 phút/18 cụm loa truyền thanh. Tuyên truyền thông qua các cuộc họp tổ tự quản, các chi, tổ hội, các cuộc tiếp xúc cử tri, các hoạt động của các hội đoàn thể được 184 cuộc với 7.747 lượt người tham dự.

Qua thời gian triển khai, quán triệt chủ trương về xây dựng NTM, nhìn chung hầu hết cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân địa phương đã nâng cao sự nhận thức được ý nghĩa và tầm quan trọng về xây dựng NTM; nắm được các chủ trương và những tiêu chí cần phải thực hiện; vai trò lãnh đạo của các cấp ủy, chính quyền và đoàn thể ngày càng phát huy có hiệu quả, nhân dân đồng tình và tích cực hưởng ứng cùng chung sức xây dựng NTM.

b) *Công tác vận động:*

Ủy ban nhân dân xã phối hợp với các ban ngành, đoàn thể đã tổ chức vận

động: 10 căn nhà¹ (đạt 142,86% so kế hoạch năm 2019²); vận chuyển 111 xe đất để sửa chữa các đoạn đường hư hỏng nặng trên địa bàn xã trong đợt ra quân làm công tác dân vận năm 2019; hộ ông Đặng Thành Lũy hiến 01 phần đất với diện tích 621m² (13,8m x 45 m) nhằm mở rộng Văn phòng ấp Tân Nam và 01 phần đất làm đường với diện tích 300m² (3m x 10m); hộ ông Lữ Ngọc Tuấn chuyển nhượng phần đất nhà đang ở với diện tích 350m² để xây dựng văn phòng ấp Tân Thạnh với tổng số tiền 911,3 triệu đồng; 3.100 ngày công lao động của nhân dân tham gia dọn dẹp các tuyến đường và các trụ sở làm việc của các cơ quan trên địa bàn xã.

- Việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua "*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*" và cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*" được đông đảo nhân dân tại địa phương nhiệt tình hưởng ứng thông qua việc các hộ gia đình tự nguyện đăng ký thực hiện phong trào thi đua được 1.359/1.462 hộ đạt tỷ lệ 92,95%.

c) *Kết quả*: Thông qua công tác tuyên truyền, vận động giúp người dân hiểu rõ vai trò của mình trong việc chung sức xây dựng nông thôn mới; tạo được sự chung sức, đồng lòng với chính quyền trong quá trình thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

d) *Thuận lợi, khó khăn và nguyên nhân*

- *Thuận lợi*: Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân và các ngành chuyên môn của UBND huyện. Sự phối hợp chặt chẽ giữa các ban ngành, đoàn thể trong công tác vận động cũng như công tác tuyên truyền nhân dân chung sức xây dựng nông thôn mới.

- *Khó khăn, hạn chế*: Một bộ phận người dân cuộc sống còn khó khăn nên công tác vận động còn hạn chế.

- *Giải pháp khắc phục*: Tiếp tục tuyên truyền đến người dân về lợi ích của việc hoàn thành Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới để tạo động lực cho người dân cùng tham gia xây dựng.

2. Thành lập, kiện toàn bộ máy chỉ đạo thực hiện Chương trình

Hàng năm, Ban Chỉ đạo nông thôn mới đều tiến hành kiện toàn³ nhằm kịp thời củng cố, bổ sung nhân sự xây dựng Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; bố trí 01 công chức chuyên trách phụ trách lĩnh vực nông thôn mới; ban hành Quyết định số 02/QĐ-BCĐ ngày 22/02/2019 của Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới về việc phân công Tô phụ trách các chỉ tiêu, tiêu chí thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới phân công cụ thể việc thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí đối với từng cán bộ, công chức.

Thường xuyên tổ chức họp Ban chỉ đạo, Ban quản lý nông thôn mới để nắm bắt tình hình thực hiện và kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá

¹ 01 căn nhà tình thương, 02 căn nhà Chữ thập đỏ, 01 căn nhà tình nghĩa, 06 căn nhà đại đoàn kết.

² Kế hoạch năm 2019; Ủy ban nhân dân xã vận động xây dựng 07 căn nhà.

³ Quyết định số 96-QĐ/ĐU ngày 04/11/2019 của Đảng ủy xã Tân Bình về việc kiện toàn BCĐ xây dựng nông thôn mới xã Tân Bình.

trình thực hiện.

*** Những thuận lợi và khó khăn:**

- *Thuận lợi:*

Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý và Ban Phát triển ấp đã được hình thành ổn định, có kinh nghiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Sự phối hợp giữa các ban ngành, đoàn thể trong việc thực hiện Chương trình MTQG ngày càng chặt chẽ thông qua công tác phối hợp tuyên truyền, vận động. Sự phối hợp chặt chẽ của các ban ngành, đoàn thể trong quá trình thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới nhất là trong công tác tuyên truyền, vận động.

- *Khó khăn:*

Đôi lúc Ban Phát triển ấp vẫn còn lúng túng và chưa chủ động trong quá trình hoạt động.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Quy hoạch xây dựng nông thôn mới

Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên đã ban hành Quyết định số 1982/QĐ-UBND, ngày 16/10/2019 về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 647/QĐ-UBND ngày 18/6/2013 của UBND huyện về việc phê duyệt đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới. Theo đó quy hoạch hiện tại phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, góp phần hoàn thành Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

Hoàn thành việc cắm mốc chỉ giới quy hoạch xây dựng nông thôn mới.

Quy chế quản lý quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới được UBND huyện phê duyệt và ban hành Quy định quản lý xây dựng NTM xã Tân Bình huyện Tân Biên tỉnh Tây Ninh.

2. Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội

Hệ thống giao thông nông thôn của xã cơ bản được cứng hóa, đảm bảo phục vụ nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của nhân dân.

Hoàn thành việc nâng cấp (*nhựa hóa*) 02 tuyến đường X4, X10 với tổng chiều dài 950m. Hiện tại, đang triển khai nâng cấp các tuyến đường theo Quyết định số 1559/QĐ-UBND ngày 28/8/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên về việc phân khai kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2019 (*đang triển khai nâng cấp tuyến Bắc lộ, đường tổ 3 ấp Tân Nam, đường tổ 7 ấp Tân Minh, đường tổ 3 và tổ 13 ấp Tân Thanh*).

Thường xuyên rà soát hiện trạng các tuyến đường, kịp thời vận động nhân dân sửa chữa, cứng hóa các tuyến đường xuống cấp, hư hỏng.

Hiện trên địa bàn xã có 04 trường học với 06 điểm, tuy nhiên đều không đạt chuẩn theo quy định nông thôn mới. Trong thời gian tới UBND xã phối hợp Ban Quản lý Dự án huyện cùng với các ban, ngành có liên quan và đơn vị tư vấn tiến hành thực hiện xây dựng nâng cấp các điểm trường đạt tiêu chuẩn nông thôn mới.

3. Phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân.

Đã thành lập được liên kết theo chuỗi gắn với tiêu thụ sản phẩm với nhà máy chế biến đường Thành Thành Công và các đơn vị khác với diện tích khoảng 40ha. Hiện đang thu hút sự đầu tư của các doanh nghiệp vào đầu tư trên địa bàn xã cụ thể là dự án triển khai trồng 700 ha cây ăn trái và cây có múi.

Đổi mới tổ chức sản xuất trong nông nghiệp; kết quả thực hiện Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015-2020. Hiện xã đã thành lập HTX Thương mại – Nông nghiệp Tân Bình và từng bước đi vào hoạt động.

Từ đầu năm 2019, đã phối hợp với các ngành cấp trên mở được 17 lớp⁴ học nghề cho lao động nông thôn với tổng số 597 học viên nâng tổng số lao động nông thôn qua đào tạo lên 1.096/2.631 lao động trong độ tuổi lao động đạt tỷ lệ 41,65%.

Khó khăn: Hiện tại hợp tác xã đang trong giai đoạn huy động vốn nên chưa sinh lãi.

Nguyên nhân: Đa số các thành viên của hợp tác xã kinh tế còn khó khăn.

Giải pháp: Tiếp tục liên hệ với các ngân hàng trên địa bàn huyện tạo điều kiện hỗ trợ cho các hội viên vay vốn.

4. Giảm nghèo và an sinh xã hội

Kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo: 02/1.628 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 0,12%.

Thực hiện tốt các Chương trình an sinh xã hội thông qua việc cấp bảo hiểm y tế cho các đối tượng được thụ hưởng, cấp phát quà tết cho các hộ chính sách, hộ nghèo... triển khai thực hiện tốt dự án hỗ trợ chăn nuôi bò cho các hộ khó khăn trên địa bàn xã với tổng số trị giá 194.000.000 đồng.

Khó khăn: Một số hộ do chưa có kinh nghiệm nên dẫn đến chăn nuôi không hiệu quả.

5. Phát triển giáo dục ở nông thôn

- Kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi đạt 100%.

- Kết quả xóa mù và chống tái mù chữ đạt 99,8%.

- Phổ cập giáo dục tiểu học đạt 93,4%.

- Thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở đạt 90,3%.

Khó khăn: Một số ít gia đình các em có hoàn cảnh khó khăn, nên vẫn còn tình trạng học sinh bỏ học.

6. Phát triển y tế cơ sở, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn

⁴ Gồm các lớp: 03 lớp trồng củ mì; 02 lớp kỹ thuật khai thác mùn cưa sủ; 03 lớp kỹ thuật chăn nuôi và phòng bệnh cho trâu bò; 03 lớp chăn nuôi gà; 03 lớp chăn nuôi gia cầm; 01 lớp nấu ăn; 01 lớp pha chế; 01 lớp trồng rau sạch.

Trạm y tế thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ chăm sóc và bảo vệ sức khỏe ban đầu cho nhân dân, cùng với công tác truyền thông giáo dục sức khỏe trong cộng đồng. Kịp thời đáp ứng việc khám và chữa bệnh thông thường, chăm sóc sức khỏe trẻ em, sức khỏe sinh sản và tổ chức sơ cấp cứu bệnh nhân nặng trước khi chuyển lên tuyến trên. Trạm được trang bị dụng cụ y tế bảo đảm theo chuẩn Quốc gia về y tế xã quy định.

Thực hiện tốt các chính sách khám bệnh bảo hiểm y tế cho đối tượng chính sách và người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi. Thường xuyên thực hiện tốt công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm; sử dụng nước hợp vệ sinh, nhà tắm, hố xí. Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng chuyên môn; quan tâm và tạo điều kiện đưa đi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ y tế và tăng cường giáo dục y đức cho cán bộ y tế. Mở thêm 02 đại lý BHYT, thường xuyên vận động nhân dân tham gia bảo hiểm y tế bằng nhiều hình thức.

Thành lập 04 tổ vận động bảo hiểm trên 04 ấp, đồng thời tổ chức vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế đến tận các hộ gia đình.

Thực hiện Nghị quyết số 53/NQ-ĐU ngày 18 tháng 3 năm 2019 về nâng cao tỷ lệ người dân tham gia BHYT trên địa bàn xã. UBND đã chỉ đạo cán bộ, công chức vận động người dân tham gia BHYT. Các điểm trường trên địa bàn đảm bảo duy trì tỷ lệ học sinh tham gia BHYT. Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội vận động trong đoàn viên, hội viên mình tham gia không trùng lặp đoàn viên, hội viên. Mỗi đảng viên vận động 100% thành viên trong gia đình phải tham gia BHYT đồng thời nêu cao tinh thần trách nhiệm vận động người thân cùng tham gia. Các chi bộ trực thuộc Đảng ủy lãnh đạo đảng viên chi bộ vận động nhân dân trong tổ, ấp bằng việc giao chỉ tiêu cụ thể số lượng thẻ mới phải vận động. Cụ thể kết quả vận động như sau: Chi bộ quân sự 10/26 thẻ mới, Chi bộ ấp Tân Thanh 96/96 thẻ mới, chi bộ ấp Tân Thạnh 34/47 thẻ mới, chi bộ ấp Tân Minh 42/74 thẻ mới, chi bộ ấp Tân Nam 41/62 thẻ mới, chi bộ Trường THCS Thiện Ngôn 17/36 thẻ mới, chi bộ Trường tiểu học Tân Bình 19/36 thẻ mới, chi bộ Trường tiểu học Tân Thạnh 0/39 thẻ mới, chi bộ Trường mầm non Phạm Ngọc Thạch 25/25 thẻ mới.

Sở Y tế tỉnh Tây Ninh đã thẩm định công nhận xã đạt chuẩn quốc gia về y tế.

+ Số trẻ em dưới 5 tuổi bị thấp còi (chiều cao/tuổi) trên địa bàn xã là 62/472 trẻ chiếm tỷ lệ 13,13%.

+ Số trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (cân nặng/tuổi) trên địa bàn xã là 57/472 trẻ chiếm tỷ lệ 12,07%.

Khó khăn: Trang thiết bị y tế tại Trạm Y tế tuy đã được đầu tư nhưng vẫn chưa đầy đủ, chưa đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh của người dân.

7. Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn

Hiện tại, cơ sở vật chất của Trung tâm Văn hóa và Học tập Cộng đồng cũng như Văn phòng ấp không đáp ứng theo quy định chuẩn quốc gia về xây dựng nông

thôn mới, ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở.

Hàng năm Ủy ban nhân xã chỉ đạo Ban Chỉ đạo phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" xây dựng kế hoạch triển khai và phát động các hộ gia đình đăng ký gia đình văn hóa, ấp văn hóa, đồng thời trên cơ sở cuối năm họp, bình xét và công nhận gia đình văn hóa, ấp văn hóa đảm bảo công khai, dân chủ, đúng trình tự, thủ tục, tiêu chuẩn và thời gian quy định. Kết quả bình xét ấp văn hóa trong năm 2018, xã Tân Bình có 04/04 ấp giữ vững danh hiệu ấp văn hóa, đạt tỷ lệ 100%.

Khó khăn: Cơ sở, trang thiết bị xuống cấp không được sửa chữa nên ảnh hưởng đến hoạt động của Trung tâm Văn hóa và Học tập Cộng đồng.

8. Vệ sinh môi trường nông thôn, khắc phục, xử lý ô nhiễm và cải thiện môi trường tại các làng nghề

Nhân dân sử dụng nguồn nước chủ yếu từ giếng khoan và nước do 03 trạm cấp nước sạch đặt tại ấp Tân Thanh và ấp Tân Thanh, ấp Tân Nam. Nước sử dụng đảm bảo không màu, không mùi, không vị, sử dụng để ăn uống sau đun sôi không ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân. Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh là 100% (1.628/1.628 hộ); tỷ lệ hộ dân sử dụng nước theo QCVN02:2009/BYT là 70,58% (1.149/1.628 hộ).

UBND xã phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan tiến hành điều tra, thông kê và cập nhật, các cơ sở hoạt động trên địa bàn xã có 07 cơ sở sản xuất kinh doanh với quy mô vừa và nhỏ. Trong đó, có 05 cơ sở đăng ký xác nhận hồ sơ môi trường, còn lại là các cơ sở thuộc loại hình có tiềm năng gây ô nhiễm môi trường thấp thuộc đối tượng không cấp giấy xác nhận môi trường nhưng trong quá trình hoạt động đã thực hiện cam kết không gây ô nhiễm môi trường. 100% cơ sở sản xuất – kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề thực hiện đầy đủ các quy định về bảo vệ môi trường.

Có 01 nghĩa trang tại ấp Tân Thanh được quy hoạch và có quy chế⁵ quản lý và quy định về ranh giới cải tạo, chỉnh trang, duy tu, các phân mộ trong nghĩa trang, bảo vệ môi trường theo quy định. Các quy định về hoạt động lễ nghi, tín ngưỡng, các hành vi vi phạm và quy định xử phạt. Việc mai táng người chết được thực hiện phù hợp với tín ngưỡng, phong tục tập quán của địa phương, đảm bảo tiết kiệm, hạn chế ô nhiễm môi trường.

Có 98,03% (1.596/1.628 hộ gia đình) đã xây dựng bể tự hoại 3 ngăn (*ngăn chứa chất thải, ngăn chứa chất lỏng, ngăn lọc*). Rác thải trong dân được xử lý bằng cách chôn lấp trong vườn. Chưa có dịch vụ thu gom, vận chuyển cũng như xử lý rác tập trung.

Khó khăn: Việc thu gom rác gặp khó khăn do kinh phí thu gom cao dẫn đến tỷ lệ người dân đăng ký đạt thấp nên không thể triển khai thực hiện.

⁵ Quyết định số 15/QĐ-UBND, ngày 12/01/2019 của Ủy ban nhân dân xã về việc ban hành quy chế quản lý và quy định về ranh giới cải tạo, chỉnh trang, duy tu, các phân mộ trong nghĩa trang, bảo vệ môi trường.

9. Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội trong xây dựng nông thôn mới; cải thiện và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân

Hàng năm trên cơ sở thực trạng và nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và quy hoạch cán bộ xã; Đảng ủy ban hành nghị quyết lãnh đạo, UBND xã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. Đến nay về số lượng, chất lượng các chức danh cán bộ, công chức đáp ứng quy định. Có 24/24 cán bộ, công chức xã đạt chuẩn⁶.

Xã Tân Bình có đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị ở xã theo quy định gồm: Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban mật trận tổ quốc, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh.

Năm 2018, có 5/5 đoàn thể chính trị đạt loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Kết quả cải thiện và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công: Hiện tại tất cả hồ sơ đều được nhận và giải quyết trên hệ thống "một cửa điện tử", hồ sơ được giải quyết trong ngày tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi đến liên hệ công việc. Qua đánh giá cho thấy việc tiếp cận của người dân tại địa phương có chuyển biến rõ rệt, tỷ lệ người dân tiếp cận với pháp luật ngày càng được nâng cao hơn, bên cạnh đó với nhiều hình thức tiếp nhận từ đó giúp cho người dân hiểu và thực hiện đúng pháp luật, giảm thiểu những hành vi vi phạm pháp luật trong nhân dân.

Kết quả thực hiện cuộc vận động "Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch": Tổng số hộ đạt danh hiệu gia đình đạt danh hiệu "gia đình 5 không 3 sạch" đạt 858/983 hộ đăng ký, đạt tỷ lệ 87,28%.

10. Giữ vững quốc phòng an ninh và trật tự xã hội nông thôn

Thực hiện xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân vững mạnh. Tình hình ANCT-TTATXH trên địa bàn xã tương đối ổn định, không xảy ra trọng án trên địa bàn. Trong năm, trên địa bàn xã không có khiếu kiện đông người kéo dài, vượt cấp trái pháp luật. Không có vụ án hình sự về tội phạm quy định tại các Điều 93, 95, 96; tội đặc biệt nghiêm trọng quy định tại các Điều 104, 111 đến 114, 133 đến 135 của BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung 2009). Các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và các vi phạm pháp luật khác được kiểm chế, giám so với năm trước.

Xã được công nhận đạt tiêu chuẩn về an ninh, trật tự quy định tại Thông tư số 23/2012/TT-BCA ngày 27/4/2012 của Bộ Công an.

11. Nâng cao năng lực xây dựng nông thôn mới và công tác giám sát,

⁶ Trình độ học vấn: Tốt nghiệp THPT 24/24 người đạt 100%.

Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sỹ 01/24 người; đại học 23/24 người.

Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp 23/24 người; sơ cấp 01/24 người.

Tin học: Chứng chỉ tin học 24/24 người; giấy chứng nhận hoàn thành lớp Tin học văn phòng do Sở thông tin truyền thông tổ chức 23/24 người.

Quản lý nhà nước: Ngạch chuyên viên 22/24 người; ngạch cán sự 02/24; Bồi dưỡng theo đề án 1956 23/24 người; 01 trường hợp đang theo học.

đánh giá thực hiện Chương trình

Thường xuyên cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn khi được triệu tập nhằm nâng cao năng lực đáp ứng cho việc giải quyết công việc chuyên môn; đồng thời thường xuyên tổ chức các cuộc tuyên truyền để nâng cao nhận thức của người dân.

Công tác kiểm tra, giám sát tại địa phương thông qua các cuộc giám sát chuyên đề của HĐND xã, UBMTTQ VN xã, Ban Giám sát cộng đồng... từ đó kịp thời phát hiện những sai sót trong quá trình thực hiện đồng thời đề ra giải pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc.

Khó khăn: Một số ngành không có chuyên môn trong chuyên đề kiểm tra, giám sát dẫn đến công tác kiểm tra, giám sát chưa thật sự hiệu quả.

12. Kết quả huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực

Tổng huy động: 104.234 triệu đồng

- Vốn ngân sách: 75.427 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 72,36 %.

+ Ngân sách trung ương: 21.412 triệu đồng;

+ Ngân sách tỉnh: 53.914 triệu đồng;

+ Ngân sách huyện: 101 triệu đồng

- Vốn tín dụng: 25.514 triệu đồng chiếm tỷ lệ 24,47 %.

- Vốn doanh nghiệp: 1.216 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 1,16 %.

- Vốn cộng đồng dân cư: 2.077 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 2 %

13. Kết quả thực hiện bộ tiêu chí quốc gia về NTM (có phụ lục kèm theo)

Các tiêu chí đạt gồm 14 tiêu chí, cụ thể như sau: TC 1 Quy hoạch, TC 3 Thủy lợi, TC 4 Điện, TC 7 cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, TC 8 thông tin và truyền thông, TC 9 Nhà ở dân cư, TC 10 thu nhập, TC 11 hộ nghèo, TC 12 lao động có việc làm, TC 13 tổ chức sản xuất, TC 16 văn hóa, TC 17 Môi trường và an toàn thực phẩm, TC 18 Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật, TC 19 an ninh, trật tự xã hội. (có phụ lục kèm theo)

Các tiêu chí chưa đạt gồm 05 tiêu chí, cụ thể như sau: TC 2 giao thông, TC 5 trường học, TC 6 cơ sở vật chất văn hóa, TC 14 giáo dục và đào tạo, TC 15 y tế. (có phụ lục kèm theo)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt làm được

Thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước ta. Công tác tuyên truyền được xem là nhiệm vụ quan trọng, hàng đầu trong việc tổ chức, thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới. Thông qua công tác tuyên truyền giúp cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng của chương trình xây dựng NTM, tạo sự thông nhất từ nhận thức đến hành động trong quá trình thực hiện MTQG xây dựng NTM.

Được sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên; sự quyết tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể xã đã quyết tâm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đạt được 14/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

Hệ thống chính trị xã tiếp tục được củng cố đa số cán bộ, công chức được chuẩn hóa về chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, cử 15 đồng chí tham gia học tiếng khmer; thu nhập và điều kiện sống của nhân dân được cải thiện và nâng cao. Công tác xóa đói giảm nghèo bền vững, chính sách đền ơn đáp nghĩa được thực hiện tốt, giáo dục đào tạo phát triển toàn diện.

Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới ngày càng được nhân dân hưởng ứng tích cực, cảnh quan môi trường được sạch đẹp, trật tự xã hội được đảm bảo, quy chế dân chủ được phát huy, hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh.

Phong trào chung sức xây dựng nông thôn mới được các tổ chức, cá nhân và nhân dân tích cực hưởng ứng thông qua việc hiến đất, đóng góp bằng tiền để làm đường giao thông nông thôn, xây dựng nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết.

2. Những hạn chế, tồn tại

- Công tác vận động người dân trong việc đóng góp kinh phí xây dựng nông thôn mới còn gặp rất nhiều khó khăn.

- Tỷ lệ người dân tham gia BHYT còn thấp 78,66%. (số liệu tính đến ngày 31/10/2019)

- Hợp tác xã chưa mang lại hiệu quả cho hội viên (chưa hoạt động, đang trong quá trình huy động vốn).

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 12/2019

1. Tiêu chí 1 – tiêu chí Quy hoạch

Tiếp tục thực hiện tốt biện pháp quản lý và tổ chức triển khai thực hiện đúng quy hoạch chung.

Tăng cường tuyên truyền, vận động tổ chức, nhân dân thực hiện tốt các quy định theo quy hoạch, quản lý mốc giới, kiểm soát xây dựng, phân đấu không có tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về quản lý quy hoạch chung. Đồng thời, thường xuyên cập nhật, rà soát, bổ sung quy hoạch phù hợp với thực tế địa phương trong giai đoạn mới.

Hoàn thiện hồ sơ thẩm định trình UBND huyện phê duyệt cắm mốc quy hoạch cụm dân cư.

2. Tiêu chí 2 - Giao thông

Tranh thủ các nguồn kinh phí Nhà nước, dự án hỗ trợ và huy động doanh nghiệp, nhân dân đóng góp để xây dựng mới, sửa chữa, nâng cấp các tuyến đường giao thông nông thôn, bê tông đường nội đồng, nội bộ phục vụ sản xuất nông nghiệp và đời sống dân sinh. Nâng tỷ lệ km đường trục chính nội đồng được cứng hóa, xe cơ giới đi lại thuận tiện đạt 100% đến năm 2020.

Tổng hợp danh mục các tuyến đường đã đi khảo sát nhưng chưa được phân khai vốn để thi công năm 2019, và các tuyến đường trục xã, trục ấp cần làm trong năm 2019 trình cấp có thẩm quyền để xem xét cân đối, bổ sung vốn.

Ban giám sát đầu tư cộng đồng cần nâng cao năng lực giám sát các công trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn, giám sát đúng thẩm quyền.

3. Tiêu chí 3 - Thủy lợi

Thường xuyên khảo sát, lập kế hoạch nạo vét các tuyến kênh, mương nội đồng, gia cố công trình thủy lợi, công đập, ... phục vụ tốt yêu cầu sản xuất đảm bảo 100% diện tích đất nông nghiệp được tưới - tiêu nước chủ động, không có nơi nào khô hạn thiếu nước tưới kéo dài, góp phần thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

Thường xuyên kiện toàn, nâng chất hoạt động Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn; Đội cứu nạn, cứu hộ; Đội xung kích tình nguyện xã và ấp (nếu có); xây dựng, triển khai kế hoạch sản xuất vụ gieo trồng hàng năm gắn với công tác phòng chống thiên tai theo phương châm 04 tại chỗ; có phân công trách nhiệm từng bộ phận, thành viên, nâng cao năng lực các thành viên Ban chỉ đạo, các đội xung kích chủ động phòng chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn; có phương án ứng phó thời tiết xấu, chuẩn bị sẵn sàng tài chính, vật tư, phương tiện thực hiện ứng phó với thiên tai; duy trì hoạt động hệ thống hướng dẫn, cảnh báo, thu nhận, truyền tải và cung cấp thông tin, bảo vệ tốt tính mạng, tài sản của nhân dân và Nhà nước, giảm thiểu thiệt hại có thể xảy ra.

4. Tiêu chí 4 - Điện

Thường xuyên khảo sát các tuyến điện để có kế hoạch phối hợp ngành điện đầu tư nâng cấp hệ thống điện và hạ thế để đảm bảo nhu cầu sử dụng của người dân.

Phối hợp với Điện lực huyện Tân Biên thường xuyên kiểm tra hệ thống lưới điện và đèn đường chiếu sáng công cộng trên địa bàn toàn xã, để cải tạo các trường hợp không đảm bảo an toàn, phát quang an toàn hành lang lưới điện, thay thế, nâng cấp các đường dây kéo truyền tải điện không an toàn, hướng dẫn hộ dân câu mắc điện an toàn theo quy định để duy trì và thường xuyên kiểm tra an toàn điện trên địa bàn. Nhắc nhở nhân dân trong xã đảm bảo sử dụng điện an toàn từ các nguồn. Nhầm hạn chế thiệt hại, cháy nổ và các sự cố xảy ra.

Tăng cường hơn nữa vai trò quản lý ở địa phương, kịp thời phát hiện, ngăn chặn tháo dỡ các công trình, cây xanh làm ảnh hưởng đến công trình lưới điện; thường xuyên đưa thông tin những trường hợp mới vi phạm lên hệ thống đài truyền thanh xã; quán triệt cho cán bộ từ xã đến ấp gương mẫu chấp hành quy định về an toàn lưới điện để nhân dân thực hiện theo.

5. Tiêu chí 5 - Trường học

Thực hiện tốt các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia. Chú trọng thực hiện có hiệu quả tốt công tác nâng cao chất lượng giảng dạy; công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong quản lý, giáo dục học sinh trong xây dựng nhân cách chân, thiện, mỹ. Tăng cường huy động các nguồn lực cho công tác giúp đỡ học sinh nghèo, hiếu học, thực hiện tốt công tác khuyến học, khuyến tài, đào tạo nhân tài, nâng cao mặt bằng dân trí ở nông thôn.

Tranh thủ các nguồn vốn của Trung ương, tỉnh, huyện đầu tư cho sự nghiệp giáo dục. Huy động sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân và các tổ chức xã hội từ thiện để kịp thời hỗ trợ cho các trường cũng như cho các học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

6. Tiêu chí 6 - Cơ sở vật chất văn hóa

Huy động nguồn lực xã hội hóa đầu tư duy tu, bảo dưỡng cơ sở vật chất điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao của xã; điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao các ấp; tạo mọi điều kiện cho các dịch vụ sân, bãi bóng chuyền, bóng đá duy trì hoạt động; tiếp tục khuyến khích các hộ dân có điều kiện đầu tư thêm nhiều sân, bãi, khu vui chơi giải trí đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa, tinh thần của nhân dân. Phân đấu thực hiện mô hình câu lạc bộ, điểm trong sinh hoạt văn hóa, thể thao có thể nhân rộng và phát huy có hiệu quả.

Tăng cường hoạt động thông tin, tuyên truyền văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao ở nông thôn.

7. Tiêu chí 7 - Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn

Tăng cường công tác phòng cháy chữa cháy, kiểm tra việc sử dụng điện của người dân đảm bảo an toàn, đúng quy định.

Tiếp tục kêu gọi các tiểu thương đầu tư sản xuất, kinh doanh trên địa bàn. Đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền không để hình thành các tụ điểm kinh doanh tự phát, làm ảnh hưởng cảnh quan môi trường và gây mất trật tự an toàn giao thông.

Hoàn thiện hồ sơ trình ngành cấp trên xem xét, phê duyệt đối với 01 cửa hàng kinh doanh tổng hợp trên địa bàn xã.

8. Tiêu chí 8 - Thông tin và truyền thông

Kiến nghị cấp trên đầu tư kinh phí nâng công suất, tải trọng hệ thống dây loa đài truyền thanh xã hoạt động ổn định nhằm tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền của xã.

Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển hạ tầng dịch vụ internet, khuyến khích người dân sử dụng thư điện tử, yêu cầu giải quyết hành chính qua hộp thư điện tử.

Tiếp tục nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành, nhất là phần mềm một cửa điện tử, phần mềm hộ tịch, phần mềm tiếp nhận - giải quyết thủ tục hành chính công, duy trì tốt hoạt động điểm phục vụ bưu chính.

9. Tiêu chí 9 - Nhà ở dân cư

Tập trung triển khai có hiệu quả các chương trình về nhà ở của Chính phủ như chương trình hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, gia đình chính sách. Kêu gọi xã hội

hóa, kết hợp Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã, hội đoàn thể.

10. Tiêu chí 10 - Thu nhập

Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân bằng các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, tập trung vận động nông dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phát triển kinh tế hộ gia đình gắn với kinh tế hợp tác.

Tạo các điều kiện thuận lợi cho nông dân tiếp cận các nguồn vốn vay tín dụng, xây dựng các mô hình sản xuất hiệu quả gắn với công tác dạy nghề, giải quyết việc làm ổn định cho người dân nông thôn.

Công chức phụ trách tiêu chí thu nhập cần liên hệ với phòng thống kê huyện để hoàn thiện các biểu mẫu trình cấp có thẩm quyền thẩm định đạt tiêu chí Thu nhập trong năm 2019.

11. Tiêu chí 11 - Hộ nghèo

Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững và các Chương trình an sinh xã hội, giai đoạn 2016 - 2020.

Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ học nghề, giải quyết việc làm, chính sách đào tạo nghề, bảo trợ xã hội... và các dự án về vốn, chuyên giao khoa học kỹ thuật, hỗ trợ phát triển ngành nghề cho lao động nghèo làm ăn, vươn lên thoát nghèo, hạn chế thấp nhất tình trạng tái nghèo.

Phân công phụ trách công tác hộ nghèo tăng cường việc tuyên truyền vận động các hộ nghèo không trông chờ, ỷ lại tự thân vận động thoát nghèo, tiếp tục tư vấn giới thiệu việc làm, giới thiệu mô hình hay, cách làm hiệu quả để các hộ nghèo. Đặc biệt là huy động cả hệ thống chính trị tập trung nâng cao nhận thức của hộ nghèo tự lực làm ăn vươn lên thoát nghèo.

Quan tâm giúp đỡ về ăn, ở, học hành, điều trị bệnh, kết hợp giúp đỡ phát triển kinh tế hộ gia đình với nhiều mô hình làm ăn có hiệu quả, tăng thu nhập hộ nghèo.

12. Tiêu chí 12 - Lao động có việc làm

Thực hiện tốt các chính sách về việc làm đối với lao động trong độ tuổi.

Tổ hợp tác vay vốn của xã cần chú trọng vào các đối tượng lao động nông thôn đã được cấp chứng chỉ qua các lớp học nghề để giúp đỡ, cho vay vốn chăn nuôi, sản xuất, buôn bán nhằm tăng thêm thu nhập giải quyết việc làm cho lao động nông thôn.

13. Tiêu chí 13 - Tổ chức sản xuất

Đối với chỉ tiêu 13.1 Hợp tác xã phải tiến hành hội nghị tổng kết năm tình hình hoạt động có báo cáo gửi về Phòng nông nghiệp.

Đối với chỉ tiêu 13.2 Bổ sung hợp đồng của các hộ dân trên địa bàn xã có kí kết trồng mía với nhà máy đường Thành Thành Công.

Thường xuyên kiên toàn, nâng cao chất lượng hoạt động HTX trong thực hiện các phương án sản xuất kinh doanh, dịch vụ theo hướng liên kết với các doanh nghiệp hoặc trực tiếp ký kết hợp đồng sản xuất, tiêu thụ nông sản với nông

dân và phát triển các nhóm nông dân hợp tác tự nguyện, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị. Đảm bảo Hợp tác xã hoạt động đúng pháp luật, có hiệu quả cao được nhân rộng, đặc biệt là có mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị hàng hóa đối với sản phẩm chủ lực của xã phù hợp với định hướng tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

Đẩy mạnh công tác khuyến nông mời gọi doanh nghiệp đầu tư vào chuỗi liên kết sản xuất nông nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi để cơ sở phát triển lên doanh nghiệp, chú trọng sản xuất sản phẩm chất lượng, tăng tính cạnh tranh, gắn với thị trường tiêu thụ trong và ngoài tỉnh.

14. Tiêu chí 14 - Giáo dục

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao ý thức của nhân dân về công tác Giáo dục – Đào tạo, gắn công tác giáo dục phổ cập với việc huy động, duy trì sĩ số học sinh và tiếp tục vận động học sinh bỏ học trở lại lớp và công tác khuyến học, giúp đỡ học sinh nghèo,...

Tiếp tục nâng cao tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học phổ thông, bổ túc văn hóa, trung cấp.

Tăng cường vận động các mạnh thường quân hỗ trợ vật chất (tập, viết, cặp,...) cho các em nghèo khó khăn, phát huy tốt vai trò của hội Khuyến học xã. Hằng năm làm tốt công tác tuyên dương học sinh nghèo học giỏi, các em trúng tuyển vào các trường đại học và vận động học sinh bỏ học giữa chừng.

15. Tiêu chí 15 - Y tế

Tiếp tục vận động các hộ mua BHYT, đặc biệt quan tâm đến các đối tượng mua nối tiếp BHXH.

Duy trì thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia, nhất là chương trình phòng chống trẻ em suy dinh dưỡng, vệ sinh môi trường, đảm bảo an toàn thực phẩm. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm soát các bệnh truyền nhiễm, bệnh gây dịch, không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm. Tiếp tục nâng cao chất lượng đạt chuẩn quốc gia về y tế. Tăng cường tuyên truyền về phòng chống suy dinh dưỡng ở trẻ em (phát thanh, băng rôn, biểu ngữ,...) nhằm hạn chế tối đa trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi.

16. Tiêu chí 16 - Văn hóa

Tiếp tục phát triển sâu rộng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” khu dân cư gắn với thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu nông thôn mới. Xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ, hướng dẫn Ban vận động các ấp, đồng thời tổ chức sơ, tổng kết nhằm biểu dương, khen thưởng và chấn chỉnh đối với những tập thể, cá nhân thực hiện tốt và chưa tốt.

17. Tiêu chí 17 Môi trường và An toàn thực phẩm

Khuyến khích các hộ dân có điều kiện đầu tư hệ thống cấp nước nhỏ lẻ quy mô hộ gia đình.

Tăng cường giám sát hoạt động xả thải của các cơ sở sản xuất kinh doanh và

đảm bảo 100% cơ sở thực hiện đầy đủ các thủ tục môi trường theo quy định.

Tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới. Thường xuyên thu gom rác tại các khu dân cư, các tuyến đường trên địa bàn xã đảm bảo không rác. Không để tình trạng ao tù nước đọng tại các khu dân cư. Vận động làm hàng rào, cột cờ, trồng hoa và thường xuyên dọn dẹp vệ sinh, nâng số hộ có cảnh quan nơi ở "xanh- sạch- đẹp".

Tuyên truyền vận động hộ có điều kiện đầu tư xây nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh. Đồng thời kết hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ xã tiếp tục vận động phong trào "5 không 3 sạch" để nâng cao ý thức nhân dân thực hiện đảm bảo 3 sạch, nâng tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch.

Thực hiện tốt việc kiểm soát chăn nuôi, nâng tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường đạt trên 90%.

Đã có bản cam kết đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm của 11 hộ kinh doanh trên địa bàn. Tiếp tục rà soát vận động các cơ sở sản xuất kinh doanh thực hiện cam kết các quy định về đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm đạt 100% theo quy định.

18. Tiêu chí 18 - Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật

Tiếp tục duy trì hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh. Phân đấu nâng chất các chỉ tiêu để đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao:

Chú trọng củng cố, sắp xếp, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của các bộ phận trong hệ thống chính trị, đảm bảo tinh gọn, hoạt động có hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới, trong đó có quyết định phân công, bố trí công chức thực hiện nhiệm vụ chuyên trách xây dựng nông thôn mới theo quy định. Tất cả cán bộ, công chức đạt chuẩn được xếp lương theo ngạch bậc công chức hành chính theo quy định.

Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị đến từng cán bộ đảng viên trong sinh hoạt chi bộ, các cuộc họp nhằm nâng cao ý thức, chấp hành quy định của đảng và pháp luật nhà nước. Đảm bảo duy trì chất lượng đảng bộ "Trong sạch vững mạnh".

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực tổ chức vận động quần chúng cho mỗi cán bộ, công chức và thực hiện tốt các quy định pháp luật về dân chủ ở cơ sở. Thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận và giải quyết hành chính theo cơ chế một cửa.

Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình trong toàn xã hội, không để phát sinh trường hợp tảo hôn, bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội.

19. Tiêu chí 19 - Quốc phòng và An ninh

Tăng cường công tác nắm bắt tình hình, chủ động phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả, không để xảy ra điểm nóng về trật tự xã hội trên địa bàn xã, đạt chuẩn an toàn về an ninh trật tự. Giải quyết tốt các vụ tranh chấp mâu thuẫn trong nhân

dân, không để kéo dài, khiếu kiện đông người, vượt cấp.

Áp dụng nhiều biện pháp hành chính và nghiệp vụ nhằm phát hiện và giải quyết kịp thời các tụ điểm về an ninh trật tự, làm giảm các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và vi phạm pháp luật, không để xảy ra trọng án, kiềm chế tai nạn giao thông, tỷ lệ các vụ phạm tội, tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật năm sau thấp hơn năm trước.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Thông tư số 23/2012/77-BCA ngày 27/04/2017 của Bộ Công an.

Tổ chức "Diễn đàn công an lắng nghe ý kiến nhân dân" ở các ấp ít nhất 01 lần/năm/ấp.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới xã Tân Bình và phương hướng nhiệm vụ tháng 12 của xã Tân Bình./

Nơi nhận:

- BCĐ huyện;
- Đảng ủy-HĐND xã;
- Thành viên BCĐ, BQL xã;
- BPT các ấp;
- Các ngành, đoàn thể xã;
- Lưu: VP. UBND, TT. BQL.

CHỦ TỊCH

Trần Thị Mai

Phụ lục
ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG NÔNG THÔN MỚI XÃ TÂN BÌNH, HUYỆN TÂN BIÊN
(năm 2019)

TT	Hạng mục	Đơn vị tính	Yêu cầu tiêu chí	Kết quả thực hiện	Đánh giá
1	Tiêu chí Quy hoạch				Đ
	1.1 Có quy hoạch chung xây dựng xã được phê duyệt, được công bố công khai đúng thời hạn	Đạt	Đạt	Quyết định số 1982/QĐ-UBND, ngày 16/10/2019 về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 647/QĐ-UBND ngày 18/6/2013 của UBND huyện về việc phê duyệt đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới	Đ
	1.2 Ban hành quy định quản lý quy hoạch chung xây dựng xã và tổ chức thực hiện theo quy hoạch	Đạt	Đạt	- Quy chế quản lý quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới được UBND huyện phê duyệt về ban hành Quy định quản lý xây dựng theo đồ án quy hoạch nông thôn mới xã Tân Bình, huyện Tân Biên, Tây Ninh.	Đ
2	Tiêu chí Giao thông				K
	2.1. Đường xã và đường từ trung tâm xã đến đường huyện được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm	%	Xã biên giới (km) 100%	2,98/12,38km, đạt tỷ lệ 30,07%	K
	2.2. Đường trục ấp và đường liên ấp ít nhất được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm	%	Xã biên giới (km) 100%	2,29/2,29km, đạt tỷ lệ 100%	Đ
	2.3. Đường ngõ, xóm sạch và không lầy lội vào mùa mưa	%	Xã nội địa (km) 100% (trong đó ít nhất 30% được cứng hóa)	7,06/8,72 km; đạt tỷ lệ 80,96%	Đ

	2.4. Đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm	%	Xã nội địa (km) 100% (trong đó ít nhất 30% được cứng hóa)	8,89/13,09km, đạt tỷ lệ 67,91%	Đ
3	Tiêu chí Thủy lợi				Đ
	3.1. Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt từ 80% trở lên	%	Xã trong vùng tưới Hồ Dầu Tiếng và không có trạm bơm (Tưới, Tiêu \geq 80)	3.240,8ha/4.000ha, đạt tỷ lệ 81,02%	Đ
	3.2. Đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định về phòng chống thiên tai tại chỗ	Đạt	Đạt		Đ
4	Tiêu chí Điện				Đ
	4.1. Hệ thống điện đạt chuẩn	Đạt	Đạt	Cơ bản đảm bảo yêu cầu kỹ thuật ngành điện	Đ
	4.2. Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn	%	≥ 99	1.628/1.628 hộ, đạt tỷ lệ 100%	Đ
5	Tiêu chí Trường học: Tỷ lệ trường học các cấp: mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở có cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đạt chuẩn quốc gia	%	100	Xã có 4 trường, 5 điểm. Trong đó chưa có điểm trường nào đạt chuẩn: - Trường tiểu học Tân Thạnh (2 điểm) - Trường tiểu học Tân Bình - Trường THCS Thiện Ngôn - Trường mầm non Phạm Ngọc Thạch	K
6	Tiêu chí CSVC văn hóa				K
	6.1. Xã có nhà văn hóa hoặc hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã (có thiết chế TTVH, TT và HTCD)	Đạt	Đạt	Đang khởi công xây dựng Trung tâm Văn hóa Thể thao và Học tập Cộng đồng - Có 01 sân bóng đá nhưng chưa đạt chuẩn theo quy định	K
	6.2. Xã có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định	Đạt	Đạt	Chưa có	K
	6.3. Tỷ lệ áp có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng	%	100	Đang khởi công xây dựng văn phòng ấp Tân Thạnh và văn phòng ấp Tân Nam	K

7	Tiêu chí Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: Xã có chợ nông thôn hoặc nơi mua bán, trao đổi hàng hóa	Đạt	Đạt	- Có cửa hàng kinh doanh tổng hợp đạt chuẩn theo quy định	Đ
8	Tiêu chí Thông tin và Truyền thông				Đ
	8.1. Xã có điểm phục vụ bưu chính	Đạt	Đạt	- Có 1 bưu điện VH xã đang hoạt động	Đ
	8.2. Xã có dịch vụ viễn thông, internet	Đạt	Đạt	- Có đường truyền internet đến 4/4 ấp	Đ
	8.3. Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các ấp	Đạt	- Xã có đài truyền thanh - Xã có hệ thống loa đến các ấp: $\geq 2/3$ số ấp	- Xã có 01 đài truyền thanh xã - Có 18 cụm truyền thanh đến 4/4 ấp	Đ
	8.4. Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành	Đạt	- Tỷ lệ máy tính/ số CBCC của xã - Cơ quan Đảng ủy, HĐND, UBND xã có máy vi tính kết nối mạng Internet băng rộng - Xã sử dụng có hiệu quả ít nhất 01 phần mềm phục vụ công tác CCHC đã được triển khai	- Tỷ lệ máy tính/ số CBCC: Đạt - Có máy vi tính kết nối mạng Internet băng rộng - Xã sử dụng có hiệu quả: Phần mềm hộ tịch và phần mềm một cửa	Đ
9	Tiêu chí Nhà ở dân cư				Đ
	9.1. Nhà tạm, dột nát	Không	Không	Không còn nhà tạm, dột nát	Đ
	9.2. Tỷ lệ hộ có nhà ở đạt tiêu chuẩn theo quy định	%	≥ 90	1.562/1.628 hộ đạt 95,94%	Đ
10	Tiêu chí Thu nhập: Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn đến năm 2020	(triệu đồng/ người)	2017 ≥ 44 tr 2018 ≥ 49 tr	49,1 triệu (năm 2018)	Đ

11	Tiêu chí Hộ nghèo: Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giai đoạn 2016-2020	%	≤ 1	02/1.628 hộ, chiếm 0,12%	Đ
12	Tiêu chí lao động có việc làm: Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động	%	≥ 90	2.723/3.010 người, đạt tỷ lệ 90,47%	Đ
13	Tiêu chí tổ chức sản xuất				Đ
	13.1. Xã có hợp tác xã hoạt động theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012	Đạt	Đạt	Có HTX Thương mại - Dịch vụ Tân Bình	Đ
	13.2. Xã có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực đảm bảo bền vững	Đạt	Đạt	Hợp đồng với Nhà máy đường Thành Thành Công và nhà máy đường Pháp trồng mía với diện tích khoảng 40ha.	Đ
14	Tiêu chí Giáo dục và Đào tạo				K
	14.1. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; phổ cập giáo dục trung học cơ sở	Đạt	Đạt	117/117 đạt tỷ lệ 100%	Đ
	14.2. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, trung cấp)	%	≥ 90	Tiểu học đạt tỷ lệ 98,2%, THCS đạt tỷ lệ 90,14%	Đ
	14.3. Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo	%	≥ 45	1.096/2.631 người, đạt tỷ lệ 41,65%	K
15	Tiêu chí Y tế				K
	15.1. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	≥ 85	4.619/5.872 người, đạt tỷ lệ 78,66% (số liệu tính đến ngày 31/10/2019)	K
	15.2. Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế	Đạt	Đạt	Đạt chuẩn	Đ
	15.3. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi)	%	≤ 14,3	Cân nặng 62/472 (13,13%) Chiều cao 57/472 (12,07%)	Đ
16	Tiêu chí Văn hóa: Tỷ lệ ấp đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định	%	≥ 70	4/4 ấp, tỷ lệ 100%	Đ
17	Tiêu chí Môi trường và an toàn thực phẩm				Đ
	17.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh và nước sạch theo quy định	%	≥ 98 (≥ 65 NS)	1.628/1.628 hộ, tỷ lệ 100% NS: 1.149/1.628 hộ, đạt tỷ lệ 70,58%	Đ
	17.2. Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường	%	100	100%	Đ
	17.3. Xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn	Đạt	Đạt	Đạt chuẩn	Đ
	17.4. Mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch	Đạt	Đạt	Đạt chuẩn	Đ
	17.5. Chất thải rắn trên địa bàn và nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất - kinh doanh được thu gom, xử lý theo quy định	Đạt	Đạt	Đạt chuẩn	Đ
	17.6. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch	%	≥ 90	1.596/1.628 hộ, tỷ lệ 98,03%	Đ
	17.7. Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường	%	≥ 80	Đạt	Đ

	17.8. Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm	%	100	92%	Đ
18	Tiêu chí Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật				Đ
	18.1. Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn	Đạt	Đạt	Đạt	Đ
	18.2. Có đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở theo quy định	Đạt	Đạt	Đạt chuẩn	Đ
	18.3. Đảng bộ, chính quyền xã đạt tiêu chuẩn "trong sạch, vững mạnh"	Đạt	Đạt	Đạt	Đ
	18.4. Tổ chức chính trị - xã hội của xã đạt loại khá trở lên	%	100	100%	Đ
	18.5. Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định	Đạt	Đạt	Đạt chuẩn	Đ
	18.6. Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội	Đạt	Đạt	Đạt chuẩn	Đ
19	Tiêu chí Quốc phòng và An ninh				Đ
	19.1. Xây dựng lực lượng dân quân "vững mạnh, rộng khắp" và hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng	Đạt	Đạt	Đạt chuẩn	Đ
	19.2. Xã đạt chuẩn an toàn về an ninh, trật tự xã hội và đảm bảo bình yên: không có khiếu kiện đông người kéo dài; không để xảy ra trọng án; tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc, nghiện hút) được kiểm chế, giảm liên tục so với các năm trước	Đạt	Đạt	Đạt	Đ
	TỔNG SỐ TIÊU CHÍ ĐÃ ĐẠT				14/19
	TỔNG SỐ CHỈ TIÊU KHÔNG ĐẠT				07/49